

Số: /2025/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định về quản lý an toàn trong sử dụng điện
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15; Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực; Thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ Công Thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3265/TTr-SCT ngày 11/9/2025; Báo cáo Thẩm định số 262/BC-STP ngày 22/8/2025 của Sở Tư pháp và ý kiến thống nhất của các thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Giám đốc Sở Công Thương, Sở Tư pháp chịu trách nhiệm toàn diện về tính hợp lý, hợp pháp, chính xác của các thông tin, số liệu, nội dung báo cáo, đề nghị tại Tờ trình số 3265/TTr-SCT ngày 11/9/2025; Báo cáo Thẩm định số 262/BC-STP ngày 22/8/2025 và các hồ sơ, tài liệu, dự thảo kèm theo.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Công Thương, Tư pháp, Xây dựng, Tài chính, Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo; Trưởng

Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu;
Giám đốc Công ty Điện lực Quảng Ninh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các
tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Như Điều 3;
- V0-V4, các CVNCTH; HC-QT-TV;
- Lưu VT, CN. CV.563.3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Ánh

QUY ĐỊNH

Về quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định các biện pháp quản lý an toàn trong sử dụng điện cho các hoạt động, gồm: sản xuất, sinh hoạt và dịch vụ, chiếu sáng công cộng trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng: Các sở, ban, ngành có liên quan thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường, đặc khu; các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động điện lực, sử dụng điện hoặc hoạt động khác có liên quan đến điện lực trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, một số từ ngữ sử dụng được hiểu như sau:

1. *An toàn điện* là giải pháp phòng, chống tác động của các yếu tố nguy hiểm nhằm ngăn chặn các tác động có hại và bảo đảm an toàn đối với con người, trang thiết bị, công trình trong quá trình sản xuất, truyền tải, phân phối và sử dụng điện (Quy định tại khoản 2 Điều 4 Luật Điện lực số 61/2024/QH15).

2. *Cấp điện áp* là một trong những giá trị của điện áp danh định được sử dụng trong hệ thống điện, bao gồm:

- Hạ áp là cấp điện áp danh định đến 01 kV;
- Trung áp là cấp điện áp danh định trên 01 kV đến 35 kV;
- Cao áp là cấp điện áp danh định trên 35 kV đến 220 kV;
- Siêu cao áp là cấp điện áp danh định trên 220 kV.

(Quy định tại khoản 7 Điều 4 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15)

3. *Công trình điện lực* là tổ hợp các phương tiện, máy móc, thiết bị, kết cấu xây dựng phục vụ trực tiếp cho hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, điều độ hệ thống điện, điều hành giao dịch thị trường điện, mua bán điện, hệ thống bảo vệ công trình điện lực (Quy định tại khoản 9 Điều 4 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15).

4. *Đơn vị điện lực* là tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, điều độ, vận hành hệ thống điện, điều hành giao dịch thị

trường điện, bán buôn điện, bán lẻ điện hoặc hoạt động khác có liên quan (*Quy định tại khoản 19 Điều 4 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15*).

5. *Hoạt động điện lực* là hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực quy hoạch, đầu tư phát triển điện lực, phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, điều độ, vận hành hệ thống điện, điều hành giao dịch thị trường điện cạnh tranh, bán buôn điện, bán lẻ điện hoặc hoạt động khác có liên quan (*Quy định tại khoản 32 Điều 4 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15*).

6. *Khách hàng sử dụng điện* là cơ quan, tổ chức, cá nhân mua điện để sử dụng, không bán lại cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khác (*Quy định tại khoản 37 Điều 4 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15*).

7. *Kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị, dụng cụ điện* là hoạt động kỹ thuật theo một quy trình nhất định nhằm đánh giá và xác nhận sự phù hợp về mức độ an toàn của thiết bị, dụng cụ điện so với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng về an toàn điện trước khi đưa vào sử dụng, trong quá trình sử dụng, vận hành (*Quy định tại khoản 42 Điều 4 của Luật Điện lực số 61/2024/QH15*).

8. *Hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực* là vùng xung quanh công trình điện lực cần có biện pháp bảo vệ để bảo đảm an toàn cho con người và công trình điện lực, được xác định trên không, trên mặt đất, dưới lòng đất, trên mặt nước, dưới mặt nước tùy thuộc từng loại công trình điện lực (*quy định tại khoản 1 Điều 68 Luật Điện lực số 61/2024/QH15*).

Điều 3. Quy định chung

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng điện phải tuân thủ các quy định sau về an toàn trong sử dụng điện:

a) Xây dựng nội quy và thực hiện sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả tại cơ quan, đơn vị.

b) Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật điện, an toàn điện và các quy định của pháp luật về an toàn điện.

c) Việc sử dụng điện làm phương tiện bảo vệ trực tiếp chỉ được thực hiện khi sử dụng biện pháp bảo vệ khác không hiệu quả tại khu vực được phép sử dụng hàng rào điện do Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và phải bảo đảm điều kiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương (*Quy định tại Mục 1 Chương II Thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025*).

d) Sử dụng vật tư, thiết bị điện bảo đảm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, có dán nhãn tiết kiệm năng lượng theo quy định và phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Các hành vi bị nghiêm cấm trong sử dụng điện:

a) Trộm cắp điện.

b) Trộm cắp phương tiện, trang bị điện.

c) Phá hoại phương tiện, trang thiết bị điện, công trình điện lực.

d) Sử dụng phương tiện, thiết bị, chất gây cháy, nổ, ăn mòn và hành vi khác làm hư hỏng, gây sự cố công trình điện lực.

đ) Đóng điện, cắt điện trái quy định của pháp luật.

e) Vi phạm quy định về bảo vệ công trình điện lực, an toàn điện.

g) Trồng cây, khoan, đào, đắp xây dựng công trình, khai thác khoáng sản, neo đậu tàu, thuyền, xả nước thải, chất ăn mòn, thả diều, vật bay và các hoạt động khác vi phạm quy định của pháp luật về hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực.

h) Sử dụng điện làm phương tiện bảo vệ trực tiếp, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

i) Cung cấp thông tin không chính xác, thiếu minh bạch xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sử dụng điện.

k) Cản trở cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền sửa chữa, cải tạo, khắc phục sự cố đối với công trình điện lực, kiểm tra, giám sát trong sử dụng điện.

l) Sách nhiễu, gây phiền hà, thu lợi bất chính trong sử dụng điện.

m) Câu móc, sử dụng điện từ hệ thống chiếu sáng công cộng vào mục đích khác khi chưa có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; trộm cắp các thiết bị điện chiếu sáng công cộng; lạm dụng chiếu sáng làm ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe con người, an toàn và mỹ quan đô thị.

Chương II

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ AN TOÀN TRONG SỬ DỤNG ĐIỆN

Điều 4. An toàn trong sử dụng điện cho sản xuất

Các tổ chức, cá nhân sử dụng điện để sản xuất phải thực hiện các quy định tại khoản 1 Điều 73 Luật Điện lực năm 2024.

Điều 5. An toàn trong sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt, dịch vụ

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt, dịch vụ phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Điện lực năm 2024.

Điều 6. An toàn trong sử dụng điện cho chiếu sáng công cộng:

1. Thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng công cộng khuyến khích sử dụng các loại bóng đèn tiết kiệm năng lượng (*đèn LED*), thiết bị cảm biến ánh sáng tự động, công nghệ điều khiển chiếu sáng thông minh và phải tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chiếu sáng công cộng, bảo đảm chất lượng, an toàn, mỹ quan đô thị và bảo vệ môi trường.

2. Tổ chức, cá nhân sử dụng điện chiếu sáng phải đảm bảo an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao có dán nhãn tiết kiệm năng lượng; thực hiện các quy định về bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và báo cho cơ quan có thẩm quyền các hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ, sử dụng hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

3. Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng có trách nhiệm bảo vệ nguồn sáng, thiết bị chiếu sáng, đường dây, cột điện, tủ điện, hệ thống điều khiển và các thiết bị điện khác thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng các trang thiết bị, bảo đảm hệ thống chiếu sáng vận hành ổn định, đạt hiệu quả chiếu sáng cao, tiết kiệm điện và an toàn cho người quản lý, vận hành và sử dụng.

4. Khuyến khích sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, năng lượng gió,...) để cấp điện cho hệ thống chiếu sáng công cộng.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ AN TOÀN TRONG SỬ DỤNG ĐIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh

1. Sở Công Thương:

a) Là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết vướng mắc trong sử dụng điện của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý các trường hợp vượt thẩm quyền.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn điện, đồng thời kiểm tra, hướng dẫn chủ đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp (CCN) và các doanh nghiệp hoạt động trong CCN triển khai thực hiện xây dựng hệ thống cấp điện đảm bảo an toàn kỹ thuật, tuân thủ tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật, có phương án ứng phó khi xảy ra sự cố.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn điện, đồng thời hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực nông nghiệp sử dụng điện an toàn trong sản xuất.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xác định rõ quy hoạch, kế hoạch sử dụng các loại đất, đảm bảo không chồng lấn với hành lang an toàn đường điện.

3. Sở Xây dựng

Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền về an toàn điện trong hoạt động xây dựng và sử dụng công trình; đồng thời lồng ghép nội dung an toàn điện vào hướng dẫn việc quản lý, vận hành nhà chung cư cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

4. Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh

a) Phối hợp với các đơn vị điện lực trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn điện đến các doanh nghiệp và người lao động làm việc tại Khu kinh tế (KKT), Khu công nghiệp (KCN) trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng và đơn vị ngành điện trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình bảo đảm an toàn trong sử dụng điện tại các doanh nghiệp hoạt động trong KCN, KKT trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành và các đơn vị ngành điện hướng dẫn các chủ đầu tư hạ tầng KCN và các doanh nghiệp hoạt động trong KCN, KKT trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện xây dựng hệ thống cấp điện đảm bảo an toàn kỹ thuật, tuân thủ tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật, có phương án ứng phó khi xảy ra sự cố chập, cháy hệ thống cung cấp điện.

5. Công an tỉnh

a) Phối hợp với các đơn vị điện lực trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật an ninh, an toàn điện đến người dân, doanh nghiệp; kiểm tra, giám sát liên ngành nhằm nâng cao ý thức của người dân, doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định an toàn điện.

b) Chủ trì, phối hợp trong việc điều tra, làm rõ nguyên nhân các vụ tai nạn điện, cháy nổ do điện hoặc hành vi vi phạm an toàn trong sử dụng điện; đồng thời đề xuất biện pháp xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi vi phạm quy định về an toàn điện.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn về xây dựng thực hiện kiểm tra định kỳ về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở trên địa bàn tỉnh có sử dụng điện (*đối với các cơ sở thuộc diện quản lý*) thuộc nhóm 1, Phụ lục II Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ.

6. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị để triển khai thực hiện Quyết định này, đảm bảo sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; phối hợp kiểm tra an toàn trong sử dụng điện khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND các xã, phường, đặc khu

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị điện lực tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về an toàn điện trên địa bàn; hướng dẫn các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn các biện pháp sử dụng điện an toàn, hiệu quả; kỹ năng phòng tránh, xử lý sự cố và tai nạn về điện, đặc biệt là trong mùa mưa bão.

2. Phối hợp với các đơn vị điện lực trong việc kiểm tra hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không, xử lý các hành vi vi phạm về an toàn lưới điện (*cây phát triển vi phạm vào hành lang an toàn đường điện; thả diều, vật bay vướng vào đường điện trên không; khoan, đào đắp, xây dựng công trình*).

3. Chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư công trình điện lực lập và thực hiện kế hoạch giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư, bồi thường thiệt hại về đất đai, tài sản theo quy định của pháp luật về đất đai; quản lý, bảo vệ diện tích đất dành cho dự án và hành lang an toàn của công trình điện lực.

4. Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những trường hợp công trình xây dựng lấn, chiếm, sử dụng trái pháp luật hành lang bảo vệ an toàn lưới điện, phạm vi bảo vệ các hạng mục xây dựng công trình điện lực.

Điều 9. Trách nhiệm của các đơn vị điện lực

1. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn trong sử dụng điện, hướng dẫn người dân và tổ chức sử dụng điện an toàn, phòng ngừa tai nạn điện; đồng thời cảnh báo khu vực nguy cơ mất an toàn trong mùa mưa bão, các khu vực tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn cao.

2. Thường xuyên kiểm tra hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không thuộc phạm vi quản lý, khi phát hiện có nguy cơ cây vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp của đường dây dẫn điện trên không phải kịp thời thông báo, hướng dẫn và phối hợp với người sử dụng đất, sở hữu cây chặt tỉa phần cây có nguy cơ vi phạm đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và công trình điện lực. Phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động người sử dụng đất, chủ sở hữu cây thường xuyên kiểm tra, kịp thời chặt tỉa cây có nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp của đường dây dẫn điện trên không; trường hợp người sử dụng đất, sở hữu cây không thực hiện chặt tỉa phần cây vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp, đơn vị điện lực báo cáo Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu để xử lý chặt tỉa cây đảm bảo an toàn.

3. Thực hiện kiểm tra, bảo trì hệ thống lưới điện theo kế hoạch và đột xuất khi cần thiết để bảo đảm an toàn; kịp thời sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng, xuống cấp có nguy cơ gây mất an toàn.

4. Định kỳ kiểm định an toàn thiết bị điện, dụng cụ điện đảm bảo theo quy định.

5. Người lao động được bố trí làm công việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo, quản lý, vận hành hệ thống điện, công trình điện lực; kiểm định thiết bị điện, dụng cụ điện; thí nghiệm, thử nghiệm, xây lắp, bảo trì và sửa chữa đường dây điện hoặc thiết bị điện phải được đào tạo về nghiệp vụ, kỹ thuật phù hợp yêu cầu ngành nghề và được huấn luyện cấp thẻ an toàn điện theo quy định của pháp luật.

6. Các đơn vị bán điện phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm được quy định tại khoản 2 Điều 73 và khoản 2 Điều 74 Luật Điện lực năm 2024; Điều 22 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.

Điều 10. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân sử dụng điện

1. Phối hợp với chính quyền địa phương, đơn vị điện lực trong việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn điện cho người dân, cán bộ, công nhân, học sinh, sinh viên.

2. Các tổ chức, cá nhân sử dụng điện phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm được quy định tại Điều 21 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính

phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.

Chương IV

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Khen thưởng, kỷ luật

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm các quy định về an toàn điện; có sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật, quy trình làm việc bảo đảm an toàn điện; phát hiện, ngăn chặn kịp thời nguy cơ gây mất an toàn điện thì được xét khen thưởng theo các quy định hiện hành.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm an toàn trong sử dụng điện thì tùy theo tính chất, mức độ mà bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại phải thực hiện bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các trường hợp văn bản này không quy định hoặc quy định chưa đầy đủ, thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để được hướng dẫn giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.
